

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2020/HS-ST**
Ngày: 18-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Minh D.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Văn H.**

2. Bà **Phan Thị Hoài T.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Ninh Khắc P.**, thư ký Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Duy L.**, Kiểm sát viên.

Ngày 18/02/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/HSST ngày 08/01/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2019/HSST-QĐ ngày 03/02/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Xuân D.**, sinh năm 1971 tại Nam Định; Hộ khẩu thường trú: tổ dân phố Nghĩa Lập 5, thị trấn TM, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 07/12; Con ông Trần Xuân Đào và con bà Nguyễn Thị Huê (cả hai đã chết); Anh, em ruột: Có 04 người, lớn sinh năm 1964, nhỏ sinh năm 1976, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Lưu Thị Xuân, sinh năm 1976; có 03 người con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không

Bị bắt tạm giam ngày 14/11/2019, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông **Dương Thế Đ.**, sinh năm 1977; địa chỉ: thôn Suối Thông B2, xã Đạ Ròn, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11giờ 35 phút, ngày 14/11/2019 tại ngã ba đầu đường Nguyễn Thị Minh Khai thuộc tổ dân phố Nghĩa Lập 5, thị trấn TM, huyện Đ, tỉnh Lâm

Đồng, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy phối hợp Công an thị trấn TM bắt quả tang 2 đối tượng có hành vi mua bán trái phép chất nghi là ma túy (Heroin) gồm: Trần Xuân D và Dương Thế Đ. Tại hiện trường xảy ra vụ việc Cơ quan điều tra thu giữ 01 gói thuốc lá bên trong có gói bột màu trắng nghi là Heroin. Tại Cơ quan điều tra D khai nhận gói thuốc lá Seven cơ quan Công an thu giữ bên trong có gói bột heroin là của D, mục đích D cầm gói thuốc bên trong có gói bột heroin là để bán cho Đ nhưng do ít nên Đ không lấy và đưa lại cho D. Khi D đang cầm gói thuốc trên tay thì bị công an phát hiện nên D vứt gói thuốc gói thuốc xuống đất. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Xuân D, Dương Thế Đ và thu giữ tang vật có liên quan (BL: 11 -12, 29 -35)

Tại Bản kết luận số 1774/GĐ - PC09 ngày 18/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận: Mẫu cục bột đựng trong một gói giấy bạc được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0059g (không phẩy không không năm chín gam), loại Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 09, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về tang vật:

- Đối với khối lượng 0,0059g ma túy đã sử dụng làm mẫu giám định hết nên không đề cập đến.

- 01 điện thoại di động của Trần Xuân D, 01 điện thoại di động của Dương Thế Đ là công cụ dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Số tiền 300.000đ thu giữ trên người D là tiền do Đ đưa để mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Cáo trạng số: 06/CT - VKSĐD ngày 07/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố Trần Xuân D về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Xuân D từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động của Trần Xuân D, 01 điện thoại di động của Dương Thế Đ. Số tiền 300.000đ thu giữ trên người D là tiền do Đ đưa để mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận có hành vi bán ma túy cho Dương Thế Đ thì bị lực lượng Công an huyện Đ phát hiện bắt quả tang như cáo trạng nêu. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đối tượng liên quan là Dương Thế Đ khai nhận: bản thân là người sử dụng ma túy, do có nhu cầu cần mua ma túy sử dụng nên đã gọi điện thoại cho D để hỏi mua ma túy đá. Hai bên thỏa thuận hẹn gặp nhau tại đầu đường Nguyễn Thị Minh Khai thuộc tổ dân phố Nghĩa Lập 5, thị trấn TM, Đơn Dương. Khi đang thực hiện mua bán thì bị bắt quả tang.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 14/11/2019 Trần xuân D đã có hành vi đưa khối lượng 0,0059g ma túy loại Heroine đến đầu đường Nguyễn Thị Minh Khai thuộc tổ dân phố Nghĩa Lập 5, thị trấn TM, Đơn Dương để bán cho Dương Thế Đ thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của đối tượng liên quan, phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần xuân D phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đánh giá tính chất vụ án: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng và cũng là nguyên nhân gây ra các tội phạm khác nhưng vẫn thực hiện, mục đích mua bán ma túy là để kiếm lời tiêu xài cho cá nhân. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng 0,0059g ma túy đã sử dụng làm mẫu giám định hết nên không đề cập đến.

- Đối với 01 điện thoại di động của Trần Xuân D, 01 điện thoại di động của Dương Thế Đ là công cụ dùng để liên lạc mua bán ma túy và số tiền 300.000đ thu giữ trên người D là tiền do Đ đưa để mua ma túy nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[6] Đối với Dương Thế Đ là người mua ma túy để sử dụng, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính là thỏa đáng.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân D phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Trần Xuân D **24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 14/11/2019. Tiếp tục giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh (loại có bàn phím bấm) của Trần Xuân D, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (loại có bàn phím bấm) của Dương Thế Đ. (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/01/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ trên người D (Theo biên lai thu số 02371 ngày 04/2/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ).

3. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Trần Xuân D phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Công an huyện Đ;
- Chi cục THA dân sự Đơn Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Phan Minh D